

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 10 phút ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại thực địa thửa đất số 1026, tờ bản đồ số 16, thôn Đề An, xã Đình Cương.

I. Thành phần:

Ông: Nguyễn Trung Sơn - Chuyên viên phòng Kinh Tế.

Ông (bà): Cao Thị Biên - Đại diện chủ sử dụng đất.

(người được uỷ quyền theo giấy uỷ quyền

Ông (bà): Lê Văn Bền - Trưởng thôn Đề An.....

Những người sống cùng thời điểm hoặc sản xuất cùng thời điểm (đối với trường hợp sử dụng đất không có giấy tờ):

Ông (bà): Cao Văn Hưng

Ông (bà):

II. Nội dung:

Tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của bà Cao Thị Biên đang sử dụng đất tại thôn Đề An, xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liên kề, chúng tôi đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

1. Thông tin thửa đất:

Thửa số 1026; tờ bản đồ số 16; diện tích: 1024,9 m²; mục đích sử dụng: đất trồng cây lâu năm; địa chỉ thửa đất: xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sơ họa ranh giới, mốc giới thửa đất:

B ↑

(Theo phiếu đo đạc chính lý thửa đất của Chi nhánh văn phòng ĐKĐĐ Khu vực V
ngày 29/01/2026 kèm theo)

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Cao Văn Hùng	Hùng		
2				
3				
4				
5				

3. Ranh giới thửa đất, hiện trạng sử dụng đất:

Thửa đất có ranh giới rõ ràng, đã được chỉ nhấc VP. của khu vực y tế đất chính lý ngày 29.11.2026. hiện tại thửa đất đang xây dựng.

* Ý kiến của Ban Thôn:

Thửa đất hiện thuộc gia đình bà Huỳnh Thị Ngọc Lan khai cho bà Cao Thị Biên khai xây dựng nhà ở tại thửa đất này.

* Ý kiến của Chủ sử dụng đất:

Thửa đất hiện thuộc gia đình bà Huỳnh Thị Ngọc Lan có giấy chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 15/11/2021.

* Ý kiến của thành phần tham gia khác:

4. Đề xuất:

Tên có sổ biên bản hiện trạng, ranh giới và thời điểm sử dụng đất của bà Cao Thị Biên. Thành phần tham gia hiện nay xem xét, phê duyệt và đồng ý cấp giấy chủ quyền sử dụng đất cho bà Cao Thị Biên.

Biên bản kết thúc vào lúc 15 giờ 00 phút cùng ngày, có đọc lại cho tất cả thành phần tham gia cùng nghe và thống nhất ký tên dưới đây.

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT

Cao Thị Biên
Biên

TRƯỞNG THÔN

PHÒNG KINH TẾ

Nguyễn Trung Sơn

Thành phần tham gia khác

Nguyễn Văn Bốn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐO ĐẠC CHỈNH LÝ THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 1026.....; Tờ bản đồ số: 16.....; Diện tích: 1199,3.....m²; loại đất : CLN..Hình thức sử dụng: chung ☐ ; riêng ☒

2. Địa chỉ thửa đất: xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi.....

3. Tên người sử dụng đất: Cao Thị Biền.....

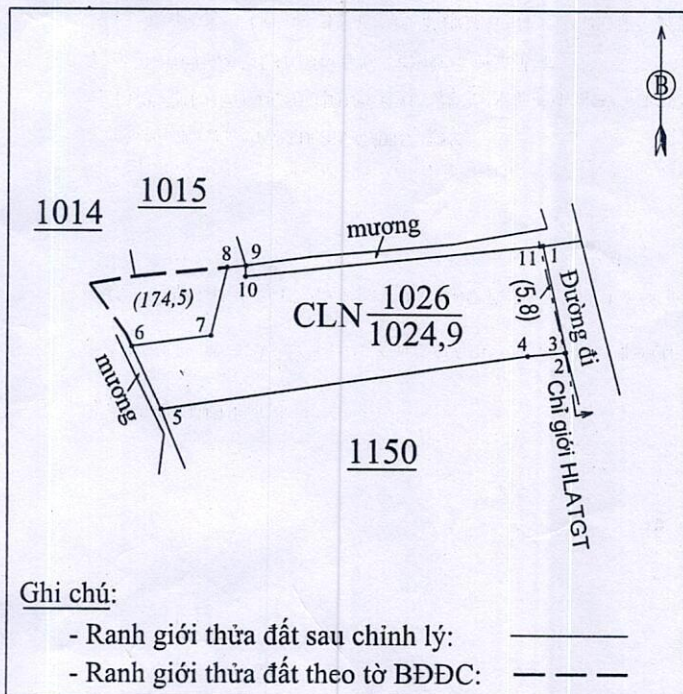
4. Địa chỉ người sử dụng đất: xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi.....

5. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:

- Loại giấy tờ hiện có: Chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

- Diện tích trên giấy tờ:.....m²; loại đất trên giấy tờ:.....6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Ranh giới sử dụng đất không thay đổi;
Các cạnh phía Bắc và phía Tây có thay đổi so với bản đồ địa chính.7. Diện tích, loại đất sau khi đo đạc chỉnh lý: Diện tích: 1024,9.....m²; loại đất : CLN..

8. Sơ đồ thửa đất:



Ghi chú:

- Ranh giới thửa đất sau chỉnh lý:

- Ranh giới thửa đất theo tờ BĐĐC:

9. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:

Đỉnh thửa	Tọa độ đỉnh thửa		Chiều dài(m)
	X	Y	
1	1659080.12	588911.57	16,71
2	1659063.82	588915.24	0,20
3	1659063.80	588915.04	5,77
4	1659063.26	588909.30	57,15
5	1659054.95	588852.76	10,58
6	1659064.48	588848.17	12,46
7	1659066.18	588860.52	10,69
8	1659076.58	588862.96	2,87
9	1659076.86	588865.82	1,63
10	1659075.23	588865.80	45,53
11	1659080.07	588911.07	0,50
1	1659080.12	588911.57	

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 01 năm 2024

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi
Chi nhánh khu vực V

Người thực hiện

GIÁM ĐỐC

Người sử dụng

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất

Cao Thị Biền

Nguyễn Tuấn Anh



Nguyễn Thị Kim Liên

(Phiếu đo đạc chỉnh lý này thay thế Phiếu đo đạc chỉnh lý ngày 25/6/2025 của VPĐKĐĐ Chi nhánh huyện Nghĩa Hành)

Cộng hòa xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Đã lập - Cử do - Hạnh phúc

GIẤY CHUYỂN NHƯỢNG ĐẤT VÀ NHÀ Ở

Tôi tên: Huỳnh Chí Ngọc Lan sinh năm 1932
Chức vụ: Trưởng thôn Đền, xã Hạnh Phúc, huyện
Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi

Tôi đang là chủ sở hữu thửa đất nằm ở tại
tổ 5, thôn Đền, xã Hạnh Phúc, huyện
Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi, do Cha mẹ chồng
tôi để lại cho vợ chồng tôi trước năm 1975.
Diện tích thửa đất 1 mẫu 2 sào 3 thước.

Năm 1989 tôi đã ^{chuyển nhượng} cho ông Lê Văn Chai Hào,
ông Lê Văn Nghiệp Hào, bà Nguyễn Thị Anh
2 sào, còn lại 2 sào 3 thước tôi làm nhà ở.

- phía Đông giáp đường đi
- phía Tây giáp ruộng
- phía Nam giáp đất nhà ở bà Nguyễn Thị Anh
- phía Bắc giáp ruộng

Nay tôi vào ở với con tôi ở thành phố A
chứ mình nên tôi thông nhất chuyển nhượng thửa
đất trên cho bà Cao Thị Bền sinh năm 1955,
ở thôn Đền, xã Hạnh Phúc, toàn bộ thửa đất
và ngôi nhà lợp ngói vách đất với số tiền

40.000.000 đồng) (Bốn mươi triệu đồng).
Số tiền đại tá nhận đủ và giao toàn bộ
thửa đất in nhà cho bà Cao Thị Biên trao
quyền sử dụng, Bà Biên có trách nhiệm nghĩa
vụ với nhà nước kể từ ngày viết giấy này.
Nếu có ai tranh chấp tôi chịu hoàn toàn
trách nhiệm.

Đề án Ngày 15 tháng 5 năm 1991.
Bên chuyển nhượng: Bên nhận chuyển nhượng
Huỳnh Thị Ngọc Lan Cao Thị Biên
Đu
Phu

Tôi là con Truân Đả Thông nhất
Lam
Là Đức Tường

BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số hồ sơ: H48.226-260324-0021

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 3 năm 2026

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

Ngày tiếp nhận hồ sơ: 24/03/ 2026; Ngày hẹn trả kết quả: 21/04/ 2026

Cơ quan (đơn vị) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

☐ + ☐ -

TÊN CƠ QUAN/ PHÒNG BAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		Trước hạn/ đúng hạn/ quá hạn	GHI CHÚ
1. Giao: BỘ PHẬN TNTKQ	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....		
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....		
2.Nhận: BỘ PHẬN TNTKQ	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao: BỘ PHẬN TNTKQ	 giờ..... phút, ngày tháng năm (Ngày, giờ nhận kết quả thực tế)			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		

☐ + ☐ -

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Ủy Ban Nhân Dân xã... ĐÌNH CƯỜNG..... (1)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên ⁽²⁾: CAO THỊ BIÊN Sinh ngày 10/01/1955

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾: CCCD số 05115507052 Cấp ngày 01/11/2022 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC-TTTH

c) Địa chỉ ⁽⁴⁾: Thôn Dê An, xã Đình Cờy, tỉnh Quảng Ngãi

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0905847619 Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thửa đất đăng ký (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: 1026; 2.2. Tờ bản đồ số: 16

b) Địa chỉ ⁽⁵⁾: Thôn Dê An, xã Đình Cờy, tỉnh Quảng Ngãi

c) Diện tích ⁽⁶⁾: 1024,9 m²; sử dụng chung:m²; sử dụng riêng: 1024,9 m².

d) Sử dụng vào mục đích ⁽⁷⁾: Trồng cây lâu năm, từ thời điểm: năm 1991

d) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất ⁽⁸⁾: 50 năm

e) Nguồn gốc sử dụng đất ⁽⁹⁾: Nhận chuyển nhượng của bà Huỳnh Thị Ngọc Lan năm 1991, có giấy viết tay. Sử dụng ổn định từ năm 1991 đến nay không có tranh chấp.

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề⁽¹⁰⁾.

3. Nhà ở, công trình xây dựng (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng⁽¹¹⁾:

b) Diện tích xây dựng⁽¹²⁾: m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng⁽¹³⁾:m².

d) Sở hữu chung⁽¹⁴⁾: m², sở hữu riêng⁽¹⁴⁾: m².

đ) Số tầng: tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm:tầng.

e) Nguồn gốc⁽¹⁵⁾:

g) Năm hoàn thành xây dựng⁽¹⁶⁾:

h) Thời hạn sở hữu đến⁽¹⁷⁾:

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng⁽¹⁸⁾: ☐

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu ☒ vào ô lựa chọn)

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☐

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân) ☐

d) Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo⁽¹⁹⁾:

(1) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của tay

(2) Giấy ủy quyền, phiếu đo đạc chính lý thửa đất

(3) Tờ khai LPTĐ, CCCĐ

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

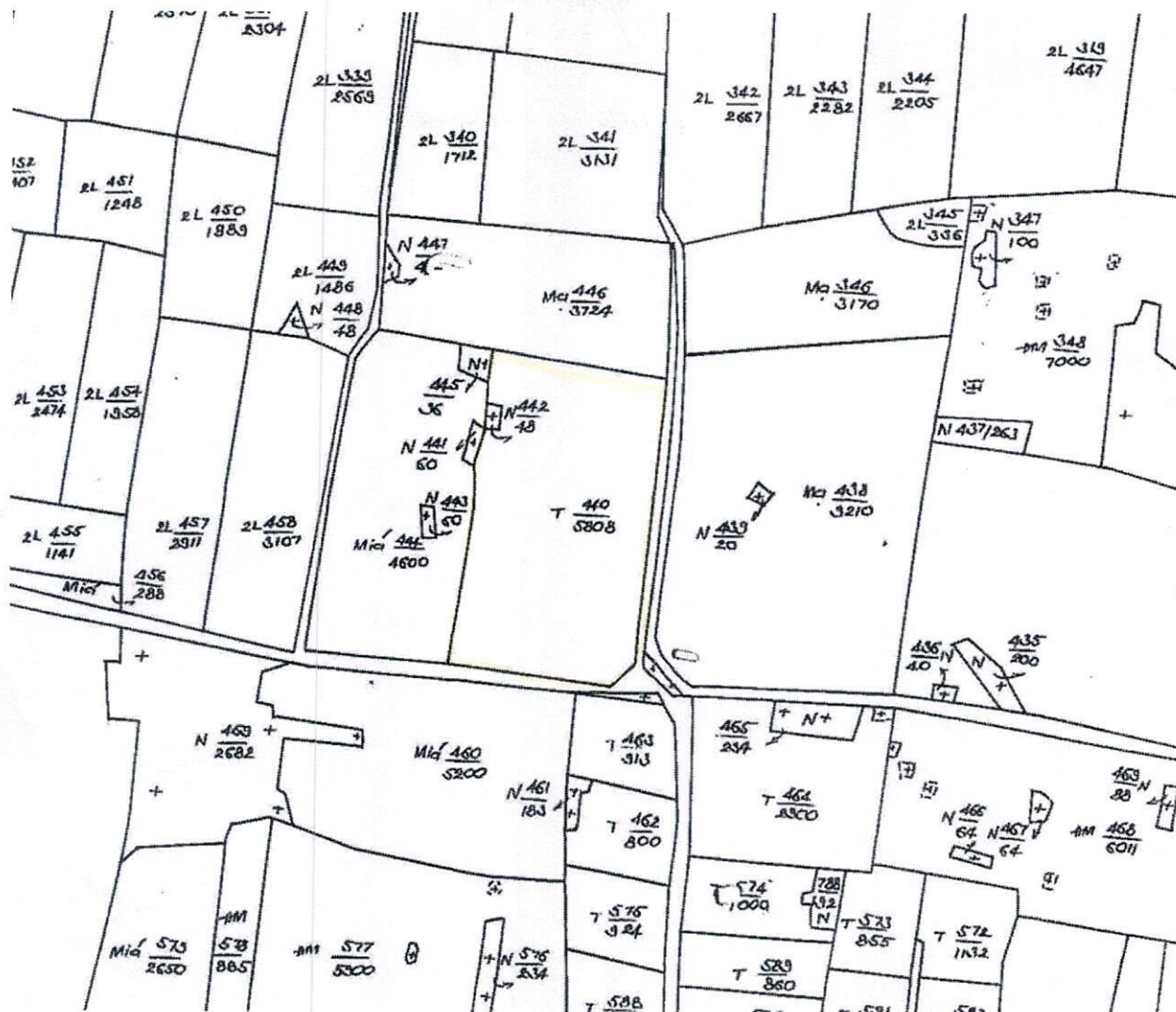
..... ngày 14 tháng 03 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu

(nếu có))

Bùi
Cao thi Bùi



Bản đồ 299/ tờ 3/ thửa 440

SỐ TỜ BẢN ĐỒ

3

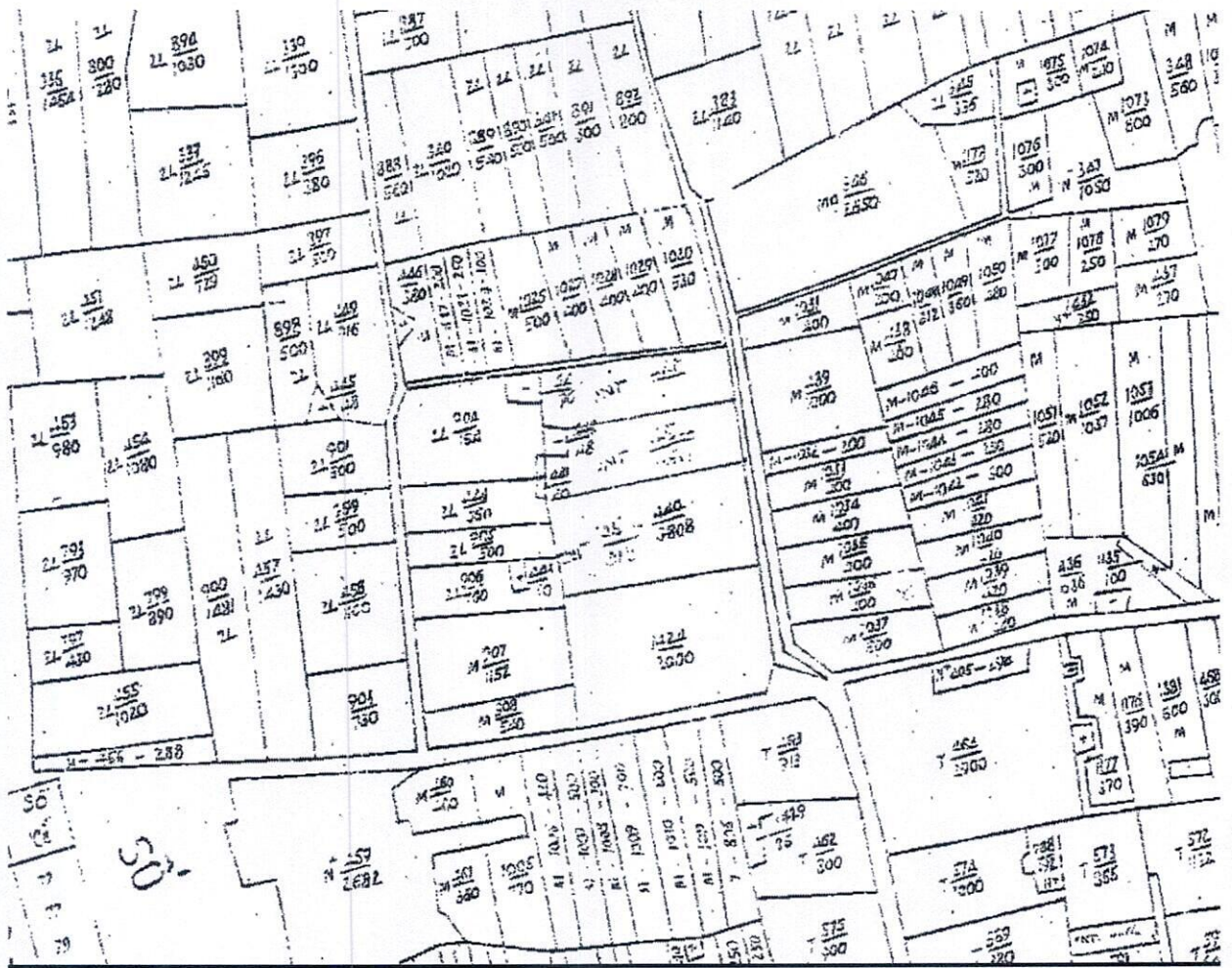
STT THỜI	TÊN CHỦ SỬ DỤNG KHÔNG ĐẤT	SỬ DỤNG CHÍNH THỨC HAY TAM GIÁC	XUẤT BÔNG	DIỆN TÍCH m ²	HIỆN TRẠNG		Hạng đất	Thao khác
					Loại đất	Loại thao khác		
426	Lê Văn Khết		ĐC ĐC AN	686	T			
427	Lê Thị Kim Thính			760	T			
428	Phan Thị Hào			1000	T			
429	Võ Thị Hào			144	T			
430	Võ Thị Hào			880	T			
431	Đất chưa phân bổ			336	H3/CH			
432	Lê Văn Mạnh			2203	T			
433	Lê Văn Sơn			2280	T			
434	Đất chưa phân bổ			13737	PM			
435	Đất sử dụng công cộng			200	CD/K			
436				40	CD/K			
437				260	CD/K			
438	Đất chưa phân bổ			2210	PM			
439	Đất sử dụng công cộng			20	CD/K			
440	Miền Chư Mạ Lơ			5800	T			
441	Đất sử dụng công cộng			60	CD/K			
442				248	CD/K			
443				360	CD/K			
444	Đất chưa phân bổ			9600	PM			
445	Đất sử dụng công cộng			96	CD/K			
446	Đất chưa phân bổ			3724	PM			
447	Đất sử dụng công cộng			42	CD/K			
448				48	CD/K			
449	Đất chưa phân bổ			1286	2L			
450				1889	2L			

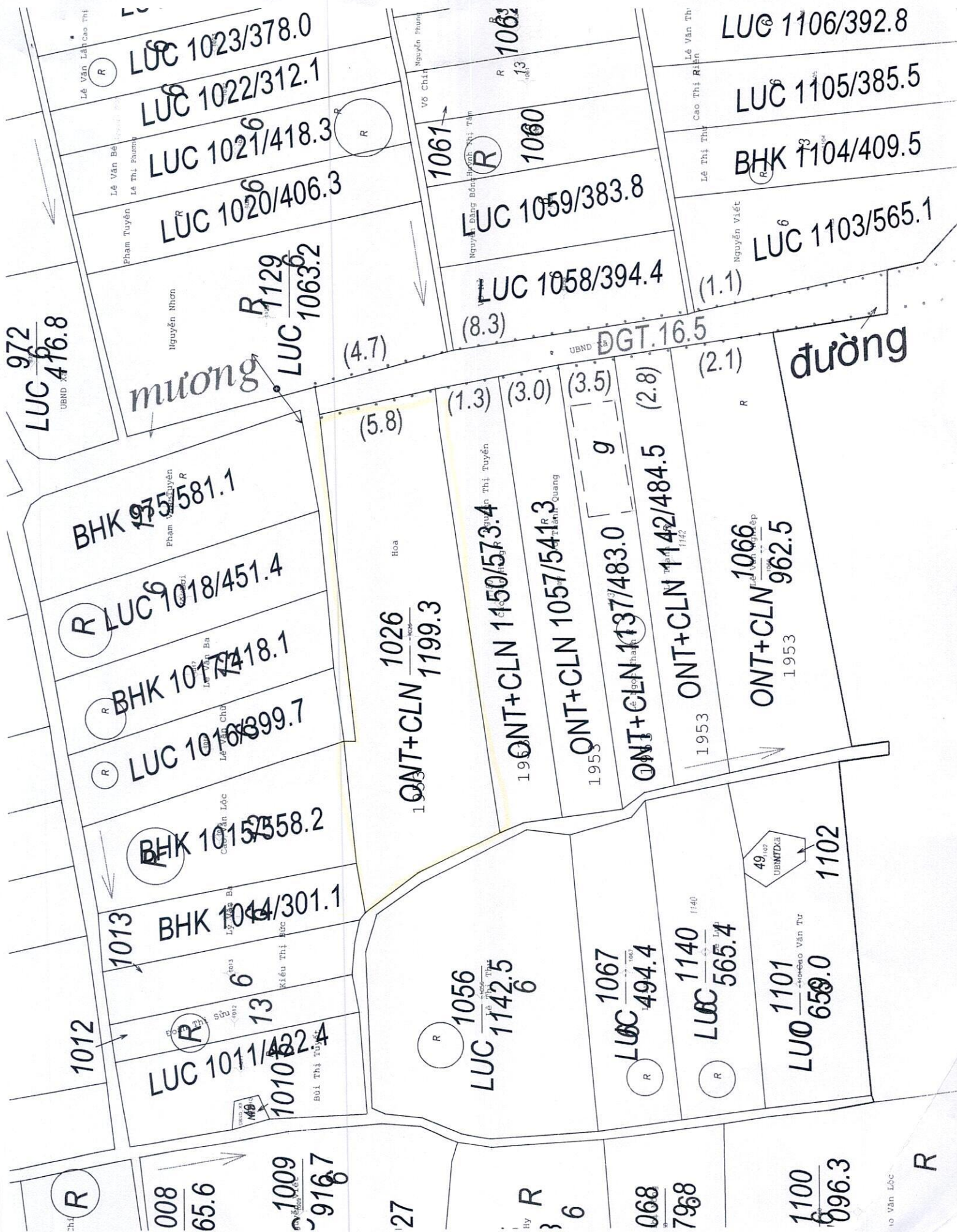
phục lục 1986



2026 04/07 16:28

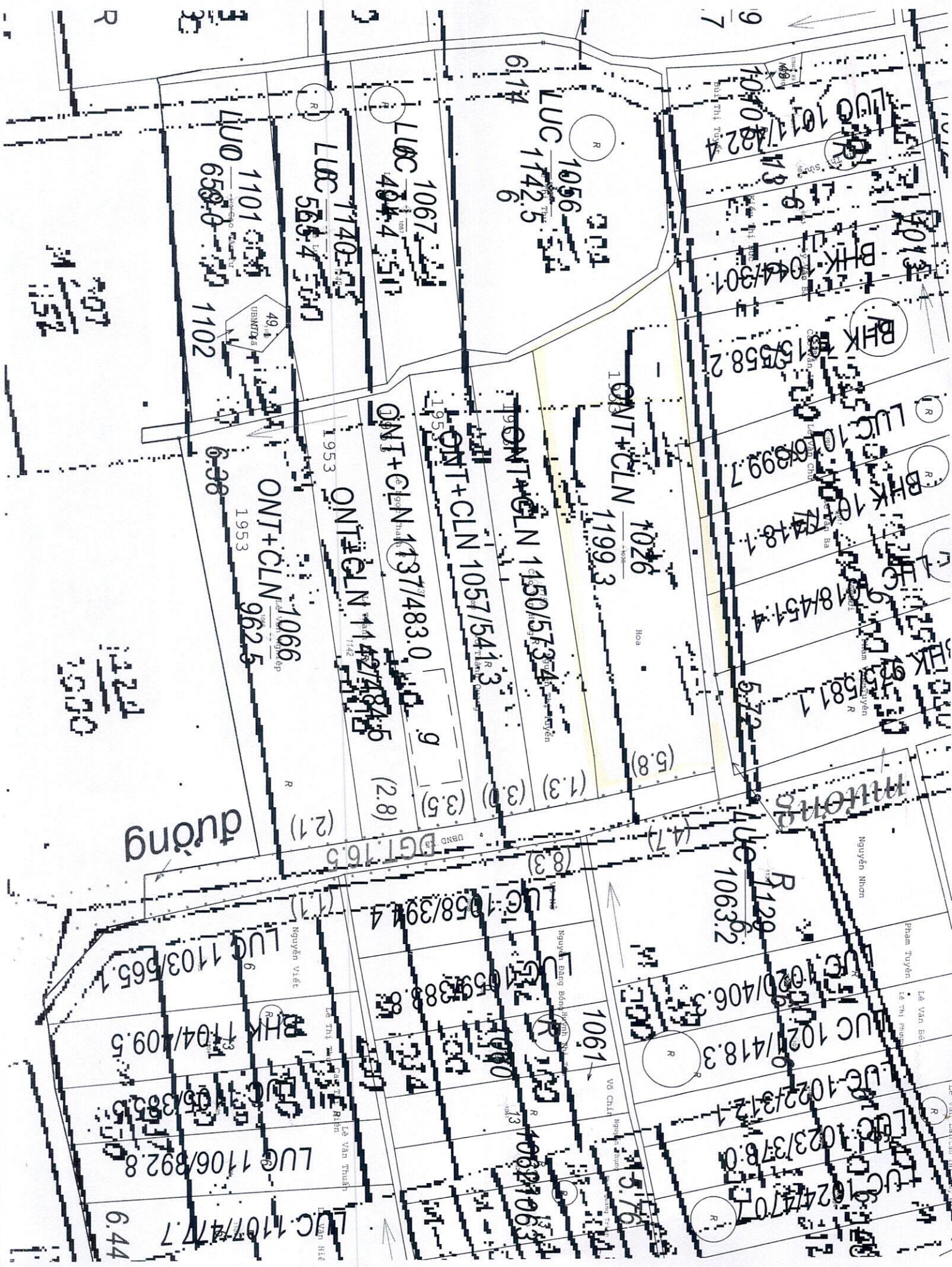
[illegible]





10	1007	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	844.8	11.6				
10	1008	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	925.8	11.6				
10	1009	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	1025.1	11.6				
10	1010	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	907.6	11.6				
10	1011	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1012	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1013	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1014	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1015	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1016	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1017	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1018	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1019	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1020	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1021	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1022	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1023	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1024	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1025	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1026	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1027	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1028	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1029	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1030	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1031	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1032	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1033	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1034	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1035	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1036	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1037	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1038	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1039	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				
10	1040	Hà bá, Lê Thị Thu Thà	GDP	916.7	11.6				

phục vụ 2013



đường

LUC 1103/665.1

BHK 1104/109.5

LUC 1106/892.8

LUC 1107/47.7

LUC 1058/394.4

LUC 1059/388.8

LUC 1060/388.8

LUC 1061/388.8

LUC 1062/388.8

LUC 1063/388.8

R 1129
LUC 1063.2

LUC 1021/418.3

LUC 1022/312.1

LUC 1023/378.0

LUC 1024/470.7

LUC 1067

LUC 1140

ONT+CLN 1137/483.0

ONT+CLN 1142/484.5

ONT+CLN 1147/485.0

ONT+CLN 1152/485.5

ONT+CLN 1157/486.0

ONT+CLN 1162/486.5

ONT+CLN 1167/487.0

ONT+CLN 1172/487.5

ONT+CLN 1177/488.0

ONT+CLN 1182/488.5

ONT+CLN 1187/489.0

LUC 1056

LUC 1142.5

ONT+CLN 1150/573.4

ONT+CLN 1155/573.9

ONT+CLN 1160/574.4

ONT+CLN 1165/574.9

ONT+CLN 1170/575.4

ONT+CLN 1175/575.9

ONT+CLN 1180/576.4

ONT+CLN 1185/576.9

ONT+CLN 1190/577.4

ONT+CLN 1195/577.9

ONT+CLN 1200/578.4

ONT+CLN 1199.3

ONT+CLN 1204.3

ONT+CLN 1209.3

ONT+CLN 1214.3

ONT+CLN 1219.3

ONT+CLN 1224.3

ONT+CLN 1229.3

ONT+CLN 1234.3

ONT+CLN 1239.3

ONT+CLN 1244.3

ONT+CLN 1249.3

LUC 1011/382.4

LUC 1012/382.4

LUC 1013/382.4

LUC 1014/382.4

LUC 1015/382.4

LUC 1016/382.4

LUC 1017/382.4

LUC 1018/382.4

LUC 1019/382.4

LUC 1020/382.4

LUC 1021/382.4

LUC 1022/382.4

LUC 1023/382.4

LUC 1024/382.4

LUC 1025/382.4

LUC 1011/382.4

LUC 1012/382.4

LUC 1013/382.4

LUC 1014/382.4

LUC 1015/382.4

LUC 1016/382.4

LUC 1017/382.4

LUC 1018/382.4

LUC 1019/382.4

LUC 1020/382.4

LUC 1021/382.4

LUC 1022/382.4

LUC 1023/382.4

LUC 1024/382.4

LUC 1025/382.4

LUC 1011/382.4

LUC 1012/382.4

LUC 1013/382.4

LUC 1014/382.4

LUC 1015/382.4

LUC 1016/382.4

LUC 1017/382.4

LUC 1018/382.4

LUC 1019/382.4

LUC 1020/382.4

LUC 1021/382.4

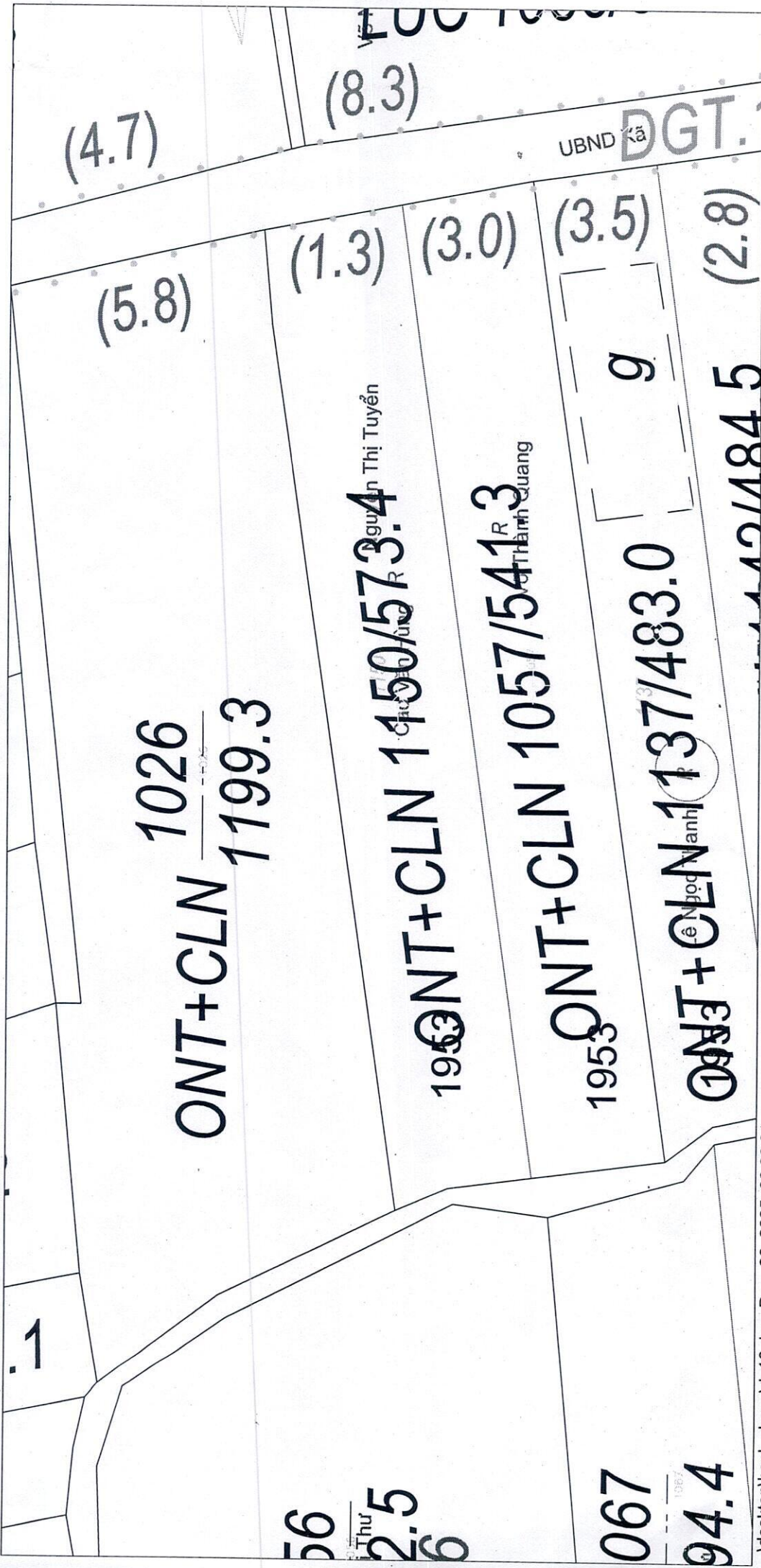
LUC 1022/382.4

LUC 1023/382.4

LUC 1024/382.4

LUC 1025/382.4

16-12



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản,
thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng từ bất động sản)

[01] Kỳ tính thuế: lần phát sinh: ngày 19 tháng 03 Năm 2026.....

[02] lần đầu: ☒

[03] bổ sung lần thứ: ☐

I THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHƯỢNG NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[04] Họ và tên người nộp thuế: HUYNH THI NGOC LAN.....

[05] Mã số thuế (nếu có)

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[06] Số CCCD/hộ chiếu (cá nhân quốc tịch Việt Nam).....

[06a] Ngày cấp:..... [06b] Nơi cấp:.....

[07] Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt nam):

[07.1] Cấp ngày:..... [07.2] Nơi cấp:.....

[08] Địa chỉ chỗ ở hiện tại: Thôn.....Xã/Phường/Đặc khu.....

[09] Quận/huyện: [10] Tỉnh/Thành phố:

[11] Điện thoại: [12] Email:

[13] Tên tổ chức cá nhân khai thay (nếu có) CAO THI BIEN.....

[14] Mã số thuế (nếu có)

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[15] Địa chỉ: thôn ĐỀ AN....., xã/phường/Đặc Khu: Đình Cương...

[16] Quận/huyện: [17] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi.

[18] Điện thoại: 0388457789.... [19] Email:

[20] Tên đại lý thuế (nếu có):.....

[21] Mã số thuế: Mã số thuế (nếu có)

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[22] Địa chỉ:.....

[25] Điện Thoại:..... [26] Email

[27] Hợp đồng đại lý thuế:..... [28] Số:..... [29] ngày:.....

[30] Giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất:

Giấy chứng nhận QSDĐ.....

[30.1] Số: [30.2] Do cơ quan: Sở Tài Nguyên –MT [30.3] Cấp ngày: 30/6/2014

[31] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ dự án cấp 1, cấp 2 hoặc Sàn giao dịch của chủ dự án:.....

[31.1] Số:.....[31.2] Ngày:.....

[32] Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[32.1] Số:..... [32.2] Nơi lập.....[32.3] Ngày lập.....

[32.4] Cơ quan chứng thực[32.5] Ngày chứng thực:

II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[33] Họ và tên đại diện: CAO THỊ BIÊN.....

[34] Mã số thuế (nếu có)

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[35] Số CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 051155007052.....

[35.1] Cấp ngày: 01/11/2022..... [35.2] Nơi cấp: Cục Cảnh Sát QLHC-TTXH

[36] Văn bản phân chia di sản thừa kế, quà tặng là bất động sản:

[36.1] Nơi lập hồ sơ nhận thừa kế, quà tặng:

[36.2] Ngày lập:/...../.....

[36.3] Cơ quan chứng thực

[36.4] Ngày chứng thực:/...../.....

III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[37] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất

[38] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở

[39] Quyền thuê đất, thuê mặt nước

[40] Bất động sản khác

☐
☐
☐
☐

IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[41] Thông tin về đất

[41.1] thửa đất số: 1026..... Tờ bản đồ số: 16.....

[41.2] Địa chỉ:
Đề An

[41.3] Thôn/xóm/ấp: Xuân Vinh.....[41.4] xã/phường/Đặc Khu... Đình Cương.....

[41.5] Quận /huyện..... [41.6] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi....

[41.7] Loại đất, vị trí thửa đất (1,2,3,4)

+ Loại đất 1: CLN..... vị trí 1..... Diện tích: 1024,9 m²

+ Loại đất 1:..... vị trí 2..... Diện tích:..... m²

[41.8] Hệ số (nếu có)..... đồng

[41.9] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước giao, cho thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế hoặc nhận tặng, cho...): nhận chuyển nhượng.....

[41.10] Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):..... đồng

[42] thông tin về nhà ở công trình xây dựng:

- [42.1] Nhà ở riêng lẻ:
- [42.2] Loại 1.....Cấp nhà ở.....Diện tích sàn xây dựng.....m²
- [42.3] Loại 2.....Cấp nhà ở.....Diện tích sàn xây dựng.....m²
- [42.4] Giá trị nhà thực tế chuyển giao(nếu có).....đồng
- [42.5] Nhà ở chung cư:
- [42.6] Chủ dự án,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,, [42.7] Địa chỉ dự án, công trình.....
- [42.8] Diện tích xây dựng.....[42.9] Diện tích sàn xây dựng.....m²
- [42.10] Diện tích sở hữu chung:.....m² [42.11] Diện tích sở hữu riêng:.....m²
- [42.12] Kết cấu.....[42.13] số tầng nổi[42.14] số tầng hầm.....
- [42.15] Năm hoàn công:.....
- [42.16] Giá trị thực tế chuyển giao(nếu có):.....đồng
- [42.17] Nguồn gốc nhà
- Tự xây dựng[42.18] Năm hoàn thành.....
- Chuyển nhượng.....[42.19] Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà.....
- [42.20] Công trình xây dựng (trừ nhà ở)
- [42.21] Chủ dự án.....[42.22] Địa chỉ dự án, công trình.....
- [42.23] Loại công trình.....Hạng mục công trình.....cấp công trình.....
- [42.24] Diện tích xây dựng.....[42.25] Diện tích sàn xây dựng.....m²
- [42.26] Hệ số (nếu có).....
- [42.27] Đơn giá:.....
- [42.28] Giá trị công trình thực tế chuyển giao(nếu có):.....đồng
- [43] Tài sản gắn liền với đất
- [43.1] Loại Tài sản gắn liền với đất.....
- [43.2] Giá trị tài sản gắn liền với đất thực tế chuyển giao(nếu có):.....đồng
- V. THU NHẬP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN; TỪ NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG LÀ BẤT ĐỘNG SẢN**
- [44] Loại thu nhập
- [44.1] Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản
- [44.2] Thu nhập từ thừa kế quà tặng
- [45] Giá chuyển nhượng bất động sản hoặc giá trị bất động sản nhận thừa kế, quà tặng:.....đồng
- [46] Thuế thu nhập cá nhân phát sinh đối với chuyển nhượng bất động sản [46] = [45] x 2%.....không.....đồng
- [47] Thu nhập miễn thuế:.....không.....
- [48] Thuế thu nhập cá nhân được miễn:.....không.....

[49] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản : {[49]= ([46] - [48])=không.....đồng

[50] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản: {[50] = ([45]-[47]-10.000.000) x 10%}:.....không.....đồng

[51] Số thuế phải nộp của các đồng chủ sở hữu (chỉ khai trong trường hợp đồng sở hữu hoặc chủ sở hữu được miễn thuế theo quy định):

Đơn vị tiền: đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số thuế phải nộp	Số thuế được miễn	Lý do cá Nhân được miễn với nhà ở QSDĐ ở duy nhất	Lý do miễn khác

VII. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM:

.....
.....

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THU THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:.....

....., ngày 19 tháng 03 năm 2026.....

NGƯỜI NỘP THUẾ

(Ký, ghi rõ họ tên;)

Bian
Cao Thị Bian

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày 09 tháng 01 năm 2026.

[02] Lần đầu..... [03] Bổ sung lần thứ.....

[04] Tên người nộp thuế: Cao Thị Biền

[05] Mã số thuế

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[06] Số CCCD/hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế) 091.055.007.025

[07] Địa chỉ :thôn Đe An xã/phường/ Đặc Khu... Đình Cương.....

[08] Quận/huyện: [09] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[10] Điện thoại: [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế, hoặc tổ chức, cá nhân được uỷ quyền khai thay (nếu có)

[14] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[15] Hợp đồng đại lý thuế, số: Ngày:

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số(số hiệu thửa đất) 1026 Tờ bản đồ 16

1.2. Địa chỉ thửa đất:thôn Đe An

1.2.2 Xã/ Phường/ Đặc Khu Đình Cương..1.2.3.

1.2.4.Tỉnh/TP: Quảng Ngãi

1.3. Vị trí thửa đất(mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):...Mặt tiền.....

1.4. Mục đích sử dụng đất:Đất ở + Cây lâu năm.....

1.5. Diện tích (m²):Đất ở m² Đất Cây lâu năm 1024,9 m²

1.6. Nguồn gốc đất: nhận chuyển nhượng

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ: Huyện Tài Ngạc Lan Mã số thuế.

- Số CCCD/hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế).....

- Địa chỉ người giao QSDĐ:thôn..... xã..... tỉnh.....

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày 15 tháng 5 năm 1991

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở,nhà làm việc,nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà:.....Loại nhà:.....hạng nhà.....

2.2. Diện tích nhà (m²) Diện tích xây dựng (m²):..... Diện tích sàn 2qxây dựng (m²).....

2.3. Nguồn gốc nhà:.....

a) Tự xây dựng:.....Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):.....

b) Mua, thừa kế, cho, tặng:

Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà ngày..... tháng..... năm 2026.

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho... (đồng):.....

4. Tài sản thuộc diện không phải nộp lệ phí trước bạ (lý do):.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức, cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CCCD/hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

Giấy tờ có liên quan, gồm:

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

Nghĩa Hành, ngày 19 tháng 03 năm 2026....

NGƯỜI NỘP THUẾ

Đền
Cao Thị Biền

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Tôi là: **CAO THỊ BIÊN**

Sinh ngày: 10/01/1955

CCCD số: 051 155 007 052 cấp ngày 01/11/2022 tại Cục Cảnh Sát QLHC-TTXH.

Hộ khẩu thường trú: thôn Đề An, xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi

Bằng giấy này tôi ủy quyền cho:

Ông: **NGUYỄN ĐĂNG CÔNG**

Năm sinh: 08/7/1959

CCCD số: 051059005859 cấp ngày 16/11/2021 tại Cục Cảnh Sát QLHC TTXH

Hộ Khẩu thường trú: thôn Đề An, xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi.

Nội dung ủy quyền:

Liên hệ đến Trung Tâm Hành Chính công xã Đình Cương để : nộp hồ sơ cấp giấy CN QSDĐ lần đầu đối với thửa đất như sau:

Thửa đất số 1026 ; **Tờ bản đồ số** 16

Địa chỉ thửa đất: thôn Đề An, xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi

Trong phạm vi ủy quyền ông/bà **NGUYỄN ĐĂNG CÔNG** được ký nộp, ký nhận hồ sơ, nhận thông báo thuế, nộp các khoản thuế, phí, (nếu có), được ký tên nhận bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất nêu trên.

Thời hạn ủy quyền: kể từ thời điểm chứng thực giấy ủy quyền này đến khi hoàn thành xong các công việc được ủy quyền.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi cam kết do bên được ủy quyền nhân danh tôi thực hiện trong phạm vi ủy quyền nêu trên. Tôi công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích của mình và hậu quả pháp lý của việc ủy quyền.

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(ký và ghi rõ họ tên)

Biên
Cao Thị Biên

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(ký và ghi rõ họ tên)

Công
Nguyễn Đăng Công



CHỨNG THỰC CỦA CHỦ TỊCH/PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐÌNH CƯƠNG

Ngày 24 tháng 10 năm 2025 (Bằng chữ: Ngày hai mươi bốn tháng mười năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm). Tại Ủy ban nhân dân xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi. Tôi Nguyễn Thanh Lộng là Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi.

CHỨNG THỰC

Các ông/bà có tên sau đây:

Ông/Bà: Cao Thị Biên;

CCCD số: 051155007052 cấp ngày 1/11/2022 Cục cảnh sát QLHC về TTXH.

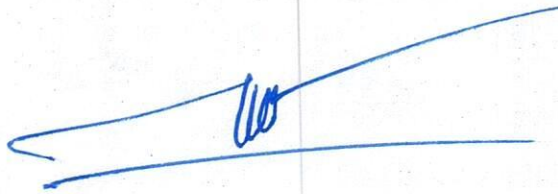
Ông/Bà: Nguyễn Đăng Công;

CCCD số: 051059005859 cấp ngày 16/11/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH.

Các ông/bà có tên trên cam đoan đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của giấy tờ, văn bản và đã cùng ký vào giấy tờ, văn bản này trước mặt ông Đặng Thanh Tuyên là người tiếp nhận hồ sơ.

Số chứng thực24..... quyền số 01/2025 - SCT/CK, ĐC

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ



Đặng Thanh Tuyên

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Lộng



ĐƠN XIN ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG RUỘNG ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban Nhân dân Tỉnh Phước Ninh

Tôi tên là: Huỳnh Thị Ngọc Lan tuổi 54
— Sinh quán: Đã an, xã An Phước, Huyện An Nhơn
— Trú quán: Đã an
— Nghề nghiệp: Lão nhân HTX. T. X. AN.
Trong hộ tôi hiện có:
— Số nhân khẩu: 01 (trong đó — lao động chính, 01 lao động phụ)
— Sức kéo: —

Sau khi đã học tập Quyết định số 201 — CP ngày 1-7-1980 của Hội đồng Chính phủ về việc thống nhất quản lý ruộng đất và tăng cường công tác quản lý ruộng đất trong cả nước, tôi xin kê khai những ruộng đất sau đây do (hộ, HTX, tập đoàn sản xuất, cơ quan) tôi đang trực tiếp sử dụng, đề nghị Ủy ban Nhân dân Tỉnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng ruộng đất cho (hộ, HTX, tập đoàn sản xuất, cơ quan) tôi:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Xứ đồng	Diện tích (m ²)	Loại ruộng đất	NGUỒN GỐC CHIẾM DỤNG RUỘNG ĐẤT
<u>3/9</u>	<u>440</u>	<u>Đất 5</u>	<u>5.808</u>	<u>—</u>	<u>Ông bà lưu họ</u>

Tổng diện tích là: Tham ngân tam trăm không tám m

Tôi xin cam đoan đơn xin đăng ký quyền sử dụng ruộng đất trên đây là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm. Sau khi được đăng ký, tôi xin chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật ruộng đất của Nhà nước.

Ngày 4 tháng 9 năm 1985
(Ký tên)

Huỳnh Thị Ngọc Lan
Ký

• C. nhận ta hộp giấy

Chủ tịch

N_5^2 Chang

KÊ KHAI RUỘNG BẮT XÂM CẠNH Ở XÃ KHÁC:

[illegible]

Mã hồ sơ: **H48.226-260324-0021**



GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Đình Cương
Tiếp nhận hồ sơ của: **CAO THỊ BIÊN**
Địa chỉ: Thôn Đề An, Xã Đình Cương, Tỉnh Quảng Ngãi
Địa chỉ thửa đất: Thôn Đề An, Xã Đình Cương, Tỉnh Quảng Ngãi
Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0905847619
Số điện thoại của người được uỷ quyền: 0905847619
Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất	Bản chính	1
2	Bản chính tờ khai lệ phí trước bạ (Mẫu số 01/LPTB)	Bản chính	1
3	Bản chính tờ khai thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đối với đất phi nông nghiệp	Bản chính	1
4	Giấy chuyển nhượng viết tay	Bản sao	1
5	Giấy uỷ quyền	Bản chính	1
6	Phiếu đo đạc chính lý thửa đất	Bản chính	1

Số lượng hồ sơ: (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 20 (Ngày làm việc)

Thời gian nhận hồ sơ: 14 giờ 43 phút, ngày 24 tháng 03 năm 2026

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **14 giờ 43 phút, ngày 21 tháng 04 năm 2026**

Đăng ký trả kết quả tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Đình Cương

Ghi chú:

Vào sổ theo dõi, Quyền số:, Số thứ tự: (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

CAO THỊ BIÊN

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Trung Sơn

Ghi chú:

1. Khi nhận kết quả đề nghị tổ chức, cá nhân mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo quy định pháp luật.

2. Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị tổ chức, cá nhân hoàn thành trước khi nhận kết quả.

3. Số điện thoại liên hệ của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:

4. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:

- Truy cập vào địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>

- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:

+ Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.

+ Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

